

Bản án số: 11/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 23/6/2023

V/v: “Tranh chấp hôn
nhân và gia đình”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ H, TỈNH NGHỆ AN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Tuấn.

Các hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lý và ông Nguyễn Yên Dũng.

Thư ký phiên tòa: Bà Hồ Thị Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã
Hoàng Mai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H tham gia phiên tòa: Bà Đào
Giang Lệ - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 6 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân thị xã H
xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 167/2022/TLST-HNGĐ, ngày 05
tháng 12 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2023/QĐXXST-
HNGĐ, ngày 01 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị X, sinh năm 1998; có mặt.

HKTT: Thôn A, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

Trú tại: Thôn B, xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An.

Bị đơn: Anh Phan Văn Tr, sinh năm 1995, vắng mặt.

Trú tại: Thôn A, xã QV, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa
nguyên đơn chị Trần Thị X trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Phan Văn Tr kết hôn trên cơ sở tự
nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 26/02/2018 tại UBND xã SH, huyện QL,
tỉnh Nghệ An. Trong quá trình chung sống vợ chồng có nhiều bất đồng quan điểm
về cuộc sống và công việc nên xảy ra nhiều mâu thuẫn, đã ly thân từ tháng
07/2022 đến nay. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính tình không hợp, bất đồng quan
điểm sống và công việc nên thường xuyên cãi vã. Nay thấy tình cảm vợ chồng
không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết
được ly hôn với anh Phan Văn Tr.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Nhã U, sinh ngày
08/7/2018. Hiện nay con chung đang ở với anh Tr và ông bà nội. Ly hôn chị xin
để anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng con chung trên. Chị làm giúp việc thu nhập mỗi
tháng 6,5 triệu đồng.

Về tài sản: Chị và anh Phan Văn Tr thỏa thuận tự phân chia, không yêu cầu
Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai bị đơn anh Phan Văn Tr trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Trần Thị X kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 26/02/2018 tại UBND xã SH, huyện QL, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn tình cảm vợ chồng bình thường vợ chồng không có mâu thuẫn gì. Chị X bị bệnh trầm cảm cũng như nhiều bệnh khác. Nay anh vẫn mong muốn vợ chồng đoàn tụ để nuôi dạy con chung. Chị X xin ly hôn anh không nhất trí.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phan Nhã U, sinh ngày 08/7/2018. Ly hôn anh xin trực tiếp nuôi dưỡng con chung trên và không yêu cầu chị X cấp dưỡng. Anh làm nghề đánh cá biển thu nhập mỗi tháng 15 triệu đồng.

Về tài sản: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã H phát biểu như sau:

Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tuân theo pháp luật tố tụng dân sự; Người tham gia tố tụng trong vụ án là nguyên đơn, bị đơn chấp hành pháp luật theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ 02 lần nhưng vẫn vắng mặt.

Về việc giải quyết vụ án:

Về hôn nhân: Cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Trần Thị X. Đề nghị xử cho chị Trần Thị X được ly hôn anh Phan Văn Tr.

Về con chung: Đề nghị giao cho anh Phan Văn Tr trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con chung là Phan Nhã U, sinh ngày 08/7/2018. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị X vì anh Tr chưa yêu cầu.

Về tài sản: Chị Trần Thị X và anh Phan Văn Tr không yêu cầu giải quyết nên miễn xét.

Về án phí: Chị Trần Thị X phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Trần Thị X yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn anh Phan Văn Tr là tranh chấp về hôn nhân và gia đình. Bị đơn đăng ký thường trú tại thị xã H, tỉnh Nghệ An nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã H theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn anh Phan Văn Tr vắng mặt lần thứ hai nên Tòa án vẫn xét xử vụ án quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Hôn nhân giữa chị Trần Thị X và anh Phan Văn Tr là hợp pháp, tuân thủ các điều kiện kết hôn theo luật định. Quá trình chung sống do tính cách vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm, lối sống khác nhau nên xảy ra nhiều mâu thuẫn. Từ khi mâu thuẫn cho đến nay gia đình hai bên tích cực khuyên bàn vợ chồng đoàn tụ nhưng không được. Điều này chứng tỏ tình trạng hôn nhân giữa chị X và anh Tr đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, chị Trần Thị X yêu cầu được ly hôn với anh Phan Văn Tr là có cơ sở nên cần chấp nhận theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Chị Trần Thị X và anh Phan Văn Tr thống nhất có 01 con chung là Phan Nhã U, sinh ngày 08/7/2018. Ly hôn chị X thống nhất giao con chung trên cho anh Tr chăm sóc, nuôi dưỡng. Nguyên vọng của anh Tr cũng muốn được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung. Anh Tr có thu nhập ổn định đảm bảo nuôi dưỡng con chung. Vì vậy, giao con chung cho Phan Văn Tr trực tiếp,

nuôi dưỡng là hợp tình, hợp lý. Tuy không trực tiếp nuôi con chung nhưng chị X vẫn có quyền thăm nom, chăm sóc con chung theo quy định của pháp luật. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị X vì anh Tr chưa yêu cầu.

[4] Về tài sản: Chị Trần Thị X và anh Phan Văn Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[5] Về án phí: Chị Trần Thị X thỏa thuận chịu cả án phí ly hôn sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự; Áp dụng Điều 56, 81, 82 và điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội.

Xử:

Về hôn nhân: Cho chị Trần Thị X được ly hôn với anh Phan Văn Tr.

Về con chung: Giao cho anh Phan Văn Tr được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Phan Nhã U, sinh ngày 08/7/2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị X vì anh Phan Văn Tr chưa yêu cầu. Chị Trần Thị X được quyền thăm nom con chung, không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản: Chị Trần Thị X và anh Phan Văn Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về án phí: Chị Trần Thị X phải chịu 300.000đ án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003639 ngày 05/12/2022 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã H.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo lên Toà án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSNDTX H;
- Chi cục THADSTX H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- UBND xã SH;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Duy Tuấn

